

Số: 08/KH-NTT

Đức An, ngày 01 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH
Nhiệm vụ năm học 2022 - 2023

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023 và Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Thực hiện Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1366/SGDĐT-GDTrHQLCL ngày 30/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 524/GDĐT-GDTrH ngày 09/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023.

Thực hiện Công văn số 2414/UBND-GD ngày 16/8/2022 của UBND huyện Đăk Song về việc thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023.

Trường THCS Nguyễn Tất Thành xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành trung ương Đảng⁽¹⁾, Nghị quyết số 44/NQ-CP của chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo⁽²⁾; Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

⁽¹⁾ Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"

⁽²⁾ Nghị quyết số 44/NQ-CP, ngày 09/6/2014 của chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của Quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, hỗ trợ giáo dục an toàn giao thông (ATGT), tạo các điều kiện để nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm,...

1.2. Thách thức

Điều kiện kinh tế của nhân dân còn khó khăn sau thời gian dịch Covid 19 diễn ra, phụ huynh tập trung làm kinh tế chưa có sự quan tâm sâu sát đến việc học của con em; học sinh trong độ tuổi đi học còn nhiều em phải lao động giúp hoặc là lao động chính trong gia đình nên ít có thời gian học tập.

Tâm lý lo lắng của phụ huynh học sinh khi triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 về nội dung chương trình, sách giáo khoa, trang thiết bị học tập.

Đội ngũ giáo viên được đào tạo, giảng dạy theo hướng “trang bị kiến thức cho học sinh” nay chuyển sang dạy học theo định hướng “Phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh”; giáo viên còn phải kiêm nhiệm công việc ngoài công tác giảng dạy; một số giáo viên gặp khó khăn đổi mới phương pháp dạy học.

Thiết bị dạy học của nhà trường chưa đảm bảo đủ theo quy định phục vụ cho dạy học nhất là để đáp ứng đúng đủ theo Chương trình giáo dục 2018.

Việc vận động phụ huynh thực hiện xã hội hóa giáo dục, đôi khi không thuận lợi.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo cho học sinh học tập; phòng đa chức năng; có phòng máy tính dành cho học sinh thực hành, có mạng internet, máy chiếu, ti vi thông minh ở các lớp thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học.

Tỷ lệ giáo viên/lớp: Thiếu 4 giáo viên theo quy định, cụ thể:

Môn	Định mức (lớp x hs môn)	Hiện có	Thừa	Thiếu	Ghi chú
Văn	6,7	7	0,3	0	
Sử	2,37	2	0	0,37	Thiếu 1 GV (LS-ĐL)

Địa	2,37	2	0	0,37	
Toán	6,31	6	0	0,31	
Lý	1,97	2	0,03	0	1 GV làm TPT
Hóa	1,58	2	0,42	0	
Anh	4,34	4	0	0,34	Thiếu 1 GV
Sinh	3,15	3	0	0,15	
GDCD	1,58	1	0	0,58	Thiếu 1 GV
KTCN	0,79	1	0,21	0	
KTNN	0,79	1	0,21	0	
KTNC	0,79	0	0	0,79	
Tin học	3,15	2	0	1,15	
Thể dục	3,15	3	0	0,15	
Nhạc	1,38	1	0	0,38	Thiếu 1 GV (Nghệ thuật)
Mĩ thuật	1,38	1	0	0,38	
HĐTN, HN	4,34	0	0	4,34	
GDĐP	1,58	0	0	1,58	
TPTr đội	1	1	0	0	
Tự chọn	0	0	0	0	
Cộng	43	39	1	5	4

Nhân sự nhà trường cơ bản đảm bảo theo quy định, cụ thể:

T T	Nhân sự	Số lượng	N ữ	Dân tộc	Trình độ chuyên môn					Đạt GV dạy giỏi		Đạt GVCN lớp giỏi	
					THP T	T C	C Đ S P	ĐH	Th S	Huyệ n	Tin h	Hu yệ n	Tin h
1	Ban giám hiệu	2	2	0				3	0	2	1	0	1
2	Giáo viên	38	32	2	0	0	0	38	1	20	7	7	0
3	Tổng PT đội	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
4	Nhân viên	4	3	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0
Tổng số		45	36	2	0	1	3	40	1	21	7	7	0

Đa số GV, NV có trình độ đào tạo đạt chuẩn, giáo viên trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, có tâm thế sẵn sàng khắc phục khó khăn thực hiện chương trình GDPT 2018.

Cán bộ quản lý nhà trường có kinh nghiệm, tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để tạo lập sự đồng thuận, phối hợp chặt chẽ cùng chung tay xây dựng nhà trường.

Đại đa số học sinh ngoan hiền, lễ phép; 98% học sinh có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện.

2.2. Điểm yếu

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều giữa các môn, nhiều đồng chí còn hạn chế về nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy, chưa thật tích cực trong công tác bồi dưỡng, tiếp cận với chương trình SGK mới.

Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng còn ít dẫn đến kế hoạch giáo dục kỹ năng sống và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh chưa đạt kết quả như mong muốn.

Sân chơi bãi tập còn hẹp, chưa quy hoạch hợp lý ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

Nhà trường thực hiện nhiệm vụ chính trị, giáo dục dưới sự chỉ đạo, quản lý của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Đắk Song (chuyên môn), Đảng ủy, UBND TT Đức An, tuy nhiên do tình hình kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn nên việc đầu tư, trang bị CSVC cho nhà trường hạn chế, chất lượng trang thiết bị mua sắm hoặc được cấp còn thấp chưa đồng bộ, nhiều thiết bị không sử dụng được.

Các phòng bộ môn chưa đúng theo chuẩn quy định Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT (cơ sở hạ tầng được chuyển giao từ TTGD TX), hiện tại đang tận dụng các phòng hiện có/phòng học để làm phòng bộ môn. Kinh phí cho việc sửa chữa, mua sắm, trang bị thêm CSVC - TBDH chủ yếu từ việc tiết kiệm nguồn chi thường xuyên của nhà trường nên không đủ.

Cơ sở vật chất nhà trường chưa đồng bộ, một số công trình đã xuống cấp hoặc chưa có, thiết bị dạy học tối thiểu chưa đáp ứng được nhu cầu công tác giảng dạy.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, chăm sóc để phát huy năng lực, phẩm chất riêng của từng học sinh.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp điều kiện thực tế hiện tại, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2022-2023

3.1. Quý mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2022-2023

T T	HỌC SINH	Số lớp	Đầu năm							Số HS chuyển		Bổ học c
			Số số		Dân tộc		Con hộ nghèo	Con hộ cận nghèo	Khuyết tật	Đi	Đến	
			TS	Nữ	TS	Nữ						
1	Khối 6	6	234	120	10	6	11	10	2	6	9	0
2	Khối 7	5	208	104	3	0	6	8	0	3	6	0
3	Khối 8	6	238	117	2	1	10	11	1	15	11	0
4	Khối 9	5	210	102	6	3	11	8	0	5	8	0
Toàn trường		22	891		21	10	38	37	3	29	34	0

Bình quân số học sinh trên lớp: 40,6 HS/lớp.

3.2. Cơ sở vật chất – Thiết bị kỹ thuật

3.2.1. Cơ sở vật chất

TT	CSVC	Diện tích m ²	Khu hành chính			Phòng học, phòng chức năng				Công trình khác			
			BGH	Văn phòng	KT	Phòng học	Phòng thiết bị	Thư viện	Nhà đa năng	Hội trường	Nhà để xe	Nhà vệ sinh	Nhà CV
1	Nhà Trường	6.722	3	1	1	22	1	1	1	1	3	3	0

3.2.2. Thiết bị dạy học, an ninh

TT	TBKT	Máy vi tính		Máy photo	Máy in	Đèn chiếu	Ti vi	Thiết bị âm thanh	Bình chữa cháy	Camera an ninh
		Hành chính	Học sinh							
1	Nhà Trường	5	21	1	5	1	10	1	4	0

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học song song 2 chương trình

Khối lớp 6, 7: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn.

Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần (buổi sáng khối 7, buổi chiều khối 6 đổi ngược lại vào học kì 2). Bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

Khối lớp 8, 9: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006).

Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần (buổi sáng khối 9, buổi chiều khối 8 đổi ngược lại vào học kì 2).

Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình theo hướng dẫn tại Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học.

Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, cần lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

Tổ chức dạy bồi dưỡng, phụ đạo trái buổi theo đối tượng học sinh 2 buổi/tuần; tổ chức dạy thêm trái buổi theo lớp/đối tượng học sinh 2 buổi/tuần (thực hiện theo kế hoạch) các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN, Vật lí, Hóa học

Lưu ý: Việc củng cố, ôn tập, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp dưới; những kiến thức, kỹ năng lược bỏ do phải học trực tuyến trong các năm học trước vì dịch Covid-19.

3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (áp dụng khối 6,7)

- Mỗi tuần thực hiện 3 tiết: 1 tiết sinh hoạt dưới cờ vào thứ Hai, 1 tiết dưới hình thức sinh hoạt lớp vào thứ Bảy, 1 tiết dạy theo theo 9 chủ đề tổng cộng 105 tiết/năm

Ngoài ra, nhà trường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề gắn liền với chủ đề các tháng, cụ thể như sau:

Tháng 9/2022: Chủ đề “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường”. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa, phối hợp với công an huyện tổ chức tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ.

Tháng 11/2022: Chủ đề “Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Múa hát chúc mừng thầy, cô.

Tháng 12/2022: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh tham quan, học tập truyền thống tại các địa chỉ đỏ của địa phương (Nghĩa trang liệt sĩ; đền Đạo Trung huyện Đắk Song), nói chuyện truyền thống quân đội Nhân dân Việt Nam.

Tháng 3/2023: Chủ đề “Tiến bước lên Đoàn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức sinh hoạt tập thể, học sinh tham gia cuộc thi vừa học vừa chơi mang tính trải nghiệm. Tổ chức ngày hội tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 9 (Kết hợp với trường Cao Đẳng cộng đồng Đắk Nông, Cao Đẳng Công Thương Việt Nam, Trung Tâm GDTX huyện).

Tháng 4/2023: Chủ đề “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách.

Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6, 7

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương theo các văn bản hướng dẫn của Chương trình giáo dục tổng thể cấp THCS của Bộ giáo dục; Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể:

Thời lượng: Tổng số 35 tiết (bao gồm 7 chủ đề, thuộc các lĩnh vực: Địa lý, Lịch sử, Ngữ văn, GDCD, Công nghệ, Mĩ thuật, Âm nhạc), thực hiện 1 tiết/tuần.

PPCT, phân bố số tiết: Xây dựng PPCT, xếp TKB, phân bố số tiết theo chủ đề, phân công cụ thể giáo viên dạy phù hợp năng lực.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường... của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Đắk Nông biên soạn.

3.6. Định hướng công tác tư vấn tâm lý học sinh

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Nhà trường luôn xác định tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi trong mục tiêu giáo dục, cụ thể:

* **Tâm nhìn:** Trở thành ngôi trường mà học sinh luôn lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh có được hạnh phúc, khát vọng vươn tới đỉnh cao của tri thức và khẳng định với xã hội về chất lượng đào tạo.

* **Sứ mệnh:** Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, an toàn, hạnh phúc, chất lượng cao để tài năng học sinh có cơ hội tỏa sáng.

* **Giá trị cốt lõi:** Đào tạo học sinh thành những con người có lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, có tinh thần trách nhiệm, có lòng nhân ái, trung thực, sáng tạo, tự tin, chăm chỉ, thích nghi với môi trường tự nhiên và xã hội.

Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc THCS, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Năm 2023 trường THCS Nguyễn Tất Thành hoàn thành các tiêu chuẩn để duy trì kiểm định chất lượng ở cấp độ 2, đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1; xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học sạch - đẹp - an toàn, xứng đáng thuộc tốp đầu những đơn vị về chất lượng giáo dục cấp THCS huyện Đắk Song; Phổ cập GDTHCS mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng đội ngũ có năng lực chuyên môn vững vàng, có kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy học, có tư tưởng chính trị đạo đức lối sống lành mạnh, tâm huyết với nghề.

Tạo điều kiện, khuyến khích, vận động CBGVNV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đặc biệt nhằm đáp ứng hoàn thiện nhất dạy học Chương trình giáo dục 2018 trong năm học hiện tại và các năm tiếp theo.

Nâng cao chất lượng dạy học, đặt biệt chất lượng dạy học trực tuyến và việc kết hợp các hình thức dạy học linh hoạt trong tình hình dịch Covid 19 nếu diễn biến phức tạp. Quan tâm giáo dục toàn diện cho học sinh, dạy học lấy học sinh làm trung tâm, lấy kết quả về năng lực, phẩm chất của học sinh làm thước đo cho hiệu quả dạy học của nhà trường, trong đó chú trọng các mục tiêu cụ thể cơ bản sau:

2.1. Nội dung mục tiêu:

2.1.1. Bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình dịch bệnh và các tình huống bất thường, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức dạy học.

2.1.2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Phát triển trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng định hướng chiến lược của từng giai đoạn.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục nhà trường nhằm góp phần vào chất lượng phổ cập toàn ngành trên địa bàn.

2.1.3. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo văn bản chỉ đạo của các cấp một cách linh hoạt, hiệu quả: Kế hoạch 255/KH-UBND ngày 17/5/2019 của tỉnh Đắk Nông triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình qui định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; Công văn số 1079/SGDĐT-GDTrH 22/5/2019 về việc tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên nghiên cứu, học tập, hội thảo để quán triệt các văn bản của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa: Phối hợp tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 8 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (khi có yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo). Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới.

Tăng cường sử dụng hiệu quả CSVN, thiết bị dạy học hiện có, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT, bảo đảm hiệu quả.

Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong CT GDPT mới.

Thực hiện đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên theo các văn bản quy định hiện hành.

2.1.4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng tự chủ; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, thi bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng; thực hiện tốt quy định dạy thêm học thêm theo Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 4/5/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo

dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

Coi trọng công tác phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011; tăng cường quản lý các khoản tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà trường, công tác dạy và học. Tích cực áp dụng hội thảo, tập huấn, họp trao đổi công tác qua internet và hệ thống bồi dưỡng giáo viên qua hệ thống LMS do Viettel cung cấp. Khai thác sử dụng hệ thống phần mềm dạy và học hiệu quả như phần mềm quản lý điểm Vn-Edu, phần mềm quản lý xét tốt nghiệp. Tiếp tục chấn chỉnh việc làm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch và đôn đốc các cơ sở giáo dục nhập số liệu vào hệ thống hệ thống CSDL ngành tại <http://csdl.moet.gov.vn/> đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên...toàn trường.

2.1.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học; truyền thông những kết quả đạt được của đơn vị để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới của nhà trường.

Động viên đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động viết và đưa tin bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới CT GDPT, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình các cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

2.1.6. Công tác thi đua

Các đoàn thể, tổ chức xây dựng tiêu chí thi đua và phối hợp với Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường tự đánh giá theo các tiêu chí thi đua để đánh giá xét thi đua khen thưởng.

Cam kết phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin và báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời gian quy định.

2.2. Số liệu chỉ tiêu

2.2.1. Học sinh

- **Đối với học sinh lớp 6, 7:** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kết quả đạt được

+ Về năng lực

Kết quả	Tự chủ và tự học	Giáo tiếp và hợp tác	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	Năng lực đặc thù						
				Ngôn ngữ	Toán học	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mĩ	Thể chất

	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	430	12	435	7	430	12	430	12	420	22	420	22	437	5	438	4	439	3	439	3
%	97,3	2,7	98,4	1,6	97,3	2,7	97,3	2,7	95,0	5,0	95,0	5,0	98,9	1,1	99,1	0,9	99,3	0,7	99,7	0,7

+ Về phẩm chất

Kết quả	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
SL	442	0	442	0	380	70	442	0	400	42
%	100,0	0	100,0	0	86,0	14,0	100,0	0	90,5	9,5

Kết quả học tập: Tốt: 10%; Khá: 56,6%; Đạt: 33,4%; Không có học sinh chưa đạt
 Kết quả rèn luyện: Tốt: 97,3%; Khá: 2,7%; Không có đạt, chưa đạt.

- Đối với các lớp 8, 9

+ Hạnh kiểm xếp loại khá, tốt trên 99%; trở lên.

+ Học lực : Loại giỏi 16%, loại khá 55%, loại yếu 1%, không có học sinh ở lại lớp.

+ Học sinh giỏi các cấp, sản phẩm KHKT, sản phẩm sáng tạo TTN:

TT	Nội dung	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Quốc gia	Ghi chú
1	Các môn văn hóa	80	48	8	0	
2	Các môn năng khiếu, VHĐ, KCTS (nếu có tổ chức thi các cấp).	8	3	2	1	
3	IOE, Violympic	120	90	73	4	
3	Sản phẩm KHKT dành cho HS	3	2	1		
4	Sản phẩm sáng tạo TTN	3	2	1		

+ 100% học sinh lớp 9 đạt tốt nghiệp THCS.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT khoảng 90%, học nghề khoảng 10%.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Huy động từ 85% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

+ Tổ chức được ít nhất 02 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/năm học; đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

2.2.2. Cán bộ - giáo viên - nhân viên

* Giáo viên giỏi các cấp

TT	Nội dung	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh
1	Giáo viên dạy giỏi	15	0	0
2	Giáo viên chủ nhiệm giỏi	10	4	3

*** Đánh giá viên chức, danh hiệu thi đua**

Cá nhân:

Xếp loại CBGVNV: 97% CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trong đó chia ra:

Tổng số CBGVNV	ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VIÊN CHỨC				Số SK được công nhận	DANH HIỆU THI ĐUA			
	HTXSVN	HTNV	HTNV	KHTNV		LĐTT	CSTDCS	Bằng khen UBND tỉnh	CSTD cấp tỉnh
46	25	18	3	0	10	32	5	2-3	2

2.2.3. Danh hiệu tập thể

TT	Tên tập thể	Danh hiệu thi đua				Ghi chú
		Tập thể lao động tiên tiến	Tập thể lao động xuất sắc	Cờ thi đua UBND tỉnh	Cờ thi đua Chính phủ	
1	Trường THCS Nguyễn Tất Thành	x				

2.2.4. Danh hiệu thi đua của đoàn thể

TT	Tổ chức, Đoàn thể	Danh hiệu thi đua	Ghi chú
1	Công đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2	Đoàn thanh niên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
3	Đội thiếu niên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	

2.2.5. Các công tác khác: Công tác chủ nhiệm, bảo vệ CSVN-Lao động -Vệ sinh, công tác hành chính, tài vụ, công tác thư viện, Y tế học đường: Tốt

2.2.6. Các hoạt động khác: Hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động TDTT, hoạt động VH-VN và phong trào THTT-HSTC: Xuất sắc.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động chính khóa

1.1. Đối với khối lớp 6 và khối lớp 7, cụ thể như sau: Phụ lục 1 kèm theo.

1.2. Đối với khối lớp 8 và khối lớp 9, cụ thể như sau: Phụ lục 2 kèm theo.

2. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
Tháng 9	ATGT và phòng chống ma túy học	Tuyên truyền việc chấp hành đúng Luật GTĐB, cảnh giác đề phòng ma	Sân khấu hóa: Hoạt cảnh, kịch	BGH, mời CA huyện, TPT	GVCN GV GDGD

	đường	túy			
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Thi văn nghệ, thể thao.	Toàn trường Mỗi lớp 1 đội	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, GV-NV
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Thăm Ngục Đắc Mil, Đồn Đạo Trung; Lao động dọn vệ sinh và viếng NTLS, nghe nói chuyện về truyền thống QĐNDVN	Toàn trường; Khối 6 thăm, tìm hiểu ngục Đắc Mil	TPT, Mời Cựu chiến; GVBM Lịch Sử	Toàn trường
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Tổ chức Các trò chơi dân gian, Thi tiếng hát đội viên, ngày hội Tư vấn hướng nghiệp	Toàn trường Khối 9	Bí thư Đoàn TN, TPT	Toàn trường
Tháng 4	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách, Tổ chức các cuộc thi (có kế hoạch riêng)	Toàn trường	TPT	BGH, GVCN, GV toàn trường

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Chuyên môn nhà trường tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện ôn luyện lựa chọn đội tuyển HSG cấp trường lớp 8, 9 các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Tin học. Olympic Lớp 6,7 các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng có hiệu quả nhằm xây dựng đội tuyển HSG cấp huyện, tỉnh.

Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 và Olympic lớp 6,7,8.

* Khối 6

TT	Môn bồi dưỡng	Người thực hiện	Chỉ tiêu		Ghi chú
			Cấp huyện	Cấp tỉnh	
1	Olympic Toán	Trần Thị Lành	1		
		Trần Văn Bản	1		
		Trần Thị Thùy Dung	1		
	Violympic Toán	Trần Văn Bản		9	
		Trần Thị Lành		2	
		Trần Thị Thùy Dung		2	
2	Olympic KHTN	Vũ Như Tri	1		
		Vi Thị Vượng	1		
		Đỗ Thị Nhi	1		
	Violympic KHTN	Vũ Như Tri		2	

		Nguyễn Thị Hải Yến		3	
3	Tiếng anh	Nguyễn T P Uyên	2		
	IOE	Nguyễn T P Uyên		2	
	Hùng biện Tiếng anh	Nguyễn T P Uyên		1	
4	Ngữ văn 6	Nguyễn Lan Anh	2		
		Nguyễn Thị Hương	2		
5	Thuyết trình tiếng anh	Nguyễn T P Uyên		1	

*** Khối 7**

TT	Môn bồi dưỡng	Người thực hiện	Chỉ tiêu		Ghi chú
			Cấp huyện	Cấp tỉnh	
1	Olympic Toán	Phan Thị Là	1		
		Phạm Thị Thắm	1		
	Violympic Toán	Phan Thị Là		4	
		Phạm Thị Thắm		4	
		Trần Thị Lành		2	
2	Olympic KHTN	Đông Thị Huyền		10	
		Dương Thị Thái Phượng	1		
		Nguyễn Thị Bích Ngọc	1		
	Violympic KHTN	Nguyễn Đức Vũ	1		
		Dương Thị Thái Phượng		3	
3	Tiếng anh	Nguyễn Thị Thu Hiền	2		
	IOE	Nguyễn Thị Thu Hiền		2	
	Hùng biện Tiếng anh	Nguyễn Thị Thu Hiền		1	
4	Thuyết trình Tiếng anh	Nguyễn Thị Thu Hiền		1	
5	Ngữ văn	Nguyễn Thị Phượng	1		
		Bùi Thị Huyền	1		
		Cù Thị Thanh Bình	1		

*** Khối 8**

TT	Môn bồi dưỡng	Người thực hiện	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Cấp huyện	Cấp tỉnh	Quốc gia	
1	Olympic Toán	Đông Thị Huyền	1			
	Violympic Toán	Đông Thị Huyền		9	1	
		Trần Thị Thùy Dung		1		
2	Olympic Vật lý	Nguyễn Thị Hồng Sâm	2			

	Violympic Vật lý	Vũ Như Tri		2		
		Nguyễn Thị Hải Yến		2		
3	Hóa học	Đỗ Thị Nhi	2			
	Olympic Tiếng anh	Lê Thị Nhật Diệu	2			
4	IOE	Lê Thị Nhật Diệu		3		
	Hùng biện Tiếng anh	Lê Thị Nhật Diệu		1		
5	Ngữ văn	Nguyễn Thị Phụng	1			
		Nguyễn Thị Mai	1			
6	Địa lý	Trần Thị Thuỳ	2			
7	Lịch sử	Nguyễn Thị Như Hoa	2			
8	Thuyết trình Tiếng anh	Lê Thị Nhật Diệu		1		

*** Khối 9**

TT	Môn bồi dưỡng	Người thực hiện	Chỉ tiêu			Ghi chú
			Cấp huyện	Cấp tỉnh	Cấp Quốc gia	
1	Olympic Toán	Phạm Thị Thắm	1	1		
	Violympic Toán	Phan Thị Là		3		
		Phạm Thị Thắm		3	1	
2	Olympic Vật lý	Dương Thị Thái Phụng	1	1		
		Vũ Như Tri	1	0		
	Violympic Vật lý	Dương Thị Thái Phụng		5	1	
3	Hóa học	Nguyễn Đức Vũ	2	1		
4	Sinh học	Lê Thị Duy Hằng	2	1		
5	Olympic Tiếng anh	Đinh Thị Thủy	1			
	IOE	Đinh Thị Thủy		2		
	Hùng biện Tiếng anh	Đinh Thị Thủy		1		
6						
7	Ngữ văn	Phạm Thị Vị	2	1		
		Cù Thị Thanh Bình	1			
8	Địa lý	Trần Thị Hải Vân	3	1		
9	Lịch sử	Vi Thị Thanh Lịch	2	1		
		Nguyễn Thị Như Hoa				
10	Tin học	Hoàng Thị Vân	2	1		
11	Thuyết trình Tiếng anh	Đinh Thị Thủy		1		

3.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

Yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh đối với các môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn, KHTN, Hóa, Lý trên cơ sở đó chuyên môn tham mưu xây dựng kế hoạch.

Tất cả các môn học chú trọng bổ trợ kiến thức cắt giảm trong năm học trước do dịch Covid 19 (nếu có).

Bảng phân công dạy phụ đạo học sinh yếu, kém các khối lớp

TT	Khối	Môn	Người thực hiện	Ghi chú
1	6	Toán	Trần Văn Bản Trần Thị Thùy Dung Trần Thị Lành	
		Ngữ Văn	Nguyễn Lan Anh Nguyễn Thị Hương	
		Tiếng Anh	Nguyễn Thị Phượng Uyên	
		KHTN	Đỗ Thị Nhi Vũ Như Tri Lê Thị Duy Hằng Vi Thị Vượng	
2	7	Toán	Trần Thị Lành Phan Thị Là Phạm Thị Thắm	
		Ngữ Văn	Cù Thị Thanh Bình Bùi Thị Huyền Nguyễn Thị Phượng	
		Tiếng Anh	Nguyễn thị Thu Hiền	
		KHTN	Dương Thị Thái Phượng Nguyễn Đức Vũ Nguyễn Thị Bích Ngọc	
3	8	Toán	Trần Thị Thùy Dung Đồng Thị Huyền Trần Văn Bản	
		Ngữ Văn	Nguyễn Thị Mai Nguyễn Thị Phượng	
		Tiếng Anh	Lê Thị Nhật Diệu	
		Vật lý	Vũ Như Tri Nguyễn Thị Hồng Sâm	
		Hóa học	Đỗ Thị Nhi	
4	9	Toán	Phạm Thị Thắm	
		Ngữ Văn	Phạm Thị Vĩ Cù Thị Thanh Bình	
		Tiếng Anh	Đinh Thị Thủy	
		Vật lý	Dương Thị Thái Phượng	
		Hóa học	Nguyễn Đức Vũ	

4. Hoạt động ngoại khóa

Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ.

Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giáo lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như Đồn Đạo Nghĩa, Đài tưởng niệm đường Hồ Chí Minh, ...giao lưu với đơn vị trường khác.

5. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

Thành lập tiểu ban giáo dục STEM trong nhà trường. Tiểu ban có nhiệm vụ tham mưu trực tiếp và thường xuyên cho hiệu trưởng về kế hoạch thực hiện các chủ đề STEM trong năm học.

Cử giáo viên tham gia tập huấn về giáo dục STEM, tập huấn lại cho đội ngũ giáo viên toàn trường. Thường xuyên định hướng và hướng dẫn giáo viên, đặc biệt đối với bộ môn Khoa học Tự nhiên đưa tinh thần STEM vào trong bài dạy trên lớp.

6. Câu lạc bộ

6.1. Câu lạc bộ Tiếng Anh

Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt ít nhất 1 lần (Cô Nguyễn Thị Thu Hiền Chủ nhiệm CLB).

Nội dung, hình thức: Giao nhóm bộ môn Tiếng Anh tham mưu.

6.2. Câu lạc bộ thể thao

Tổ chức câu lạc bộ Cầu lông, bóng chuyền (Cô Phạm Thị Thắm chủ nhiệm, các thầy Thể dục phụ trách tập luyện).

- Hình thức tổ chức: Học sinh luyện tập vào chiều thứ Sáu và thứ Bảy hằng tuần.

- Tổ chức thi đấu giao hữu giữa các lớp; tổ chức giải học sinh vào tháng 11, 3 hoặc tháng 4.

6.3. Câu lạc bộ Âm nhạc

Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt ít nhất 1 lần (Cô Phan Thị Ngọc Thanh, cô Nguyễn Thị Hồng Sâm Chủ nhiệm CLB).

Nội dung, hình thức: Giao cô Sâm, cô Ngọc Thanh kết hợp với Liên Đội tham mưu.

7. Công tác kiểm tra, đánh giá

7.1. Đối với khối lớp 6, 7

Thực hiện đánh giá học sinh quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh THCS và THPT; Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

7.2. Đối với các khối lớp 8, 9

Tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức một cách chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh qua quá trình học tập, rèn luyện. Kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục⁽³⁾ và đánh giá

⁽³⁾ Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: Hỏi – đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học 2022 - 2023 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch COVID-19, thiên tai tại địa phương (nếu diễn biến phức tạp). Trong đó, triển khai có hiệu quả các biện pháp về phòng, chống dịch COVID-19, phối hợp với ngành Y tế chủ động xây dựng các kịch bản, giải pháp ứng phó với tình huống dịch COVID-19 dự báo còn có thể kéo dài và diễn biến phức tạp.

Trường hợp dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp không thể tổ chức dạy học trực tiếp thì tổ chức dạy học trực tuyến để hoàn thành kế hoạch năm học, bảo đảm chất lượng giáo dục. Nhà trường xây dựng 2 phương án và ưu tiên tổ chức thực hiện thứ tự cụ thể như sau:

8.1. Phương án 1: Dạy học trong tình huống dịch Covid 19 được kiểm soát hoàn toàn, không có thiên tai đặc biệt nguy hiểm xảy ra.

Khi dịch Covid 19 được kiểm soát hoàn toàn, học sinh đến trường bình thường nhà trường tổ chức thực hiện dạy học trực tiếp 100% theo kế hoạch.

Bổ trí các hoạt động tập thể, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa giáo dục kỹ năng sống cho học sinh bình thường theo kế hoạch.

8.2. Phương án 2: Dạy học trong tình huống dịch Covid 19 diễn biến phức tạp, thiên tai diễn biến phức tạp.

Trong tình huống dịch Covid 19, thiên tai diễn biến phức tạp, học sinh không thể đến trường, nhà trường tổ chức dạy học trực tuyến 100%.

Chuyên môn nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, dạy học linh hoạt để ứng phó với tình hình dịch bệnh khi học sinh không thể đến trường học. Sử dụng nền tảng Google meet, để tổ chức dạy học trực tuyến cho học sinh. Tổ chức tập huấn cho giáo viên sử dụng nền tảng Google meet, trong giảng dạy; xây dựng thời khóa biểu với mỗi tiết học 35 phút; mỗi lớp học được tạo một mã google meet được sử dụng suốt trong thời gian học trực tuyến; ban giám hiệu nhà trường thường xuyên đăng nhập để kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Đối với học sinh không có điều kiện tham gia học trực tuyến, nhà trường tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt như photo bài học, bài tập gửi đến học sinh, thông báo lịch dạy trên truyền hình để học sinh học với phương châm “không để bất kì học sinh nào bị bỏ lại phía sau”.

Dừng các hoạt động tập thể tổ chức đông người, tập trung cho công tác dạy và học.

9. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập, thống kê số liệu chính xác từng độ tuổi theo quy định duy trì đạt mức độ 2 phổ cập THCS.

Hạn chế tình hình học sinh bỏ học giữa chừng ở mức thấp nhất, đảm bảo tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm 100%, tỉ lệ học sinh TNTHCS vào học các trường THPT, học nghề trên 95%.

IV. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2022-2023

1. Khung kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Quyết định 1403/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông.

TT	Thời gian	Nội dung	Ghi chú
1	Ngày 29/8/2022	Tụ trường	
2	Ngày 05/9/2022	Ngày khai giảng và ngày toàn dân đưa trẻ đến trường	
3	Từ ngày 06/9/2022 đến ngày 08/01/2023	Học kỳ I: 18 tuần thực học	
4	Từ ngày 09/01/2023 đến ngày 25/5/2023	Học kỳ II: 17 tuần thực học	
5	Trước ngày 31/5/2023	Kết thúc năm học	
6	Từ ngày 14-16/12/2022	Thi KHKT cho học sinh cấp tỉnh	
7	Ngày 09-10/3/2023	Thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh	
8	Trước ngày 30/6/2023	Xét công nhận TN THCS (theo QĐ UBND)	
9	Từ ngày 18/01/2023 đến ngày 29/01/2023	Nghỉ tết Nguyên Đán 2023	
10	Trước ngày 31/7/2023	Hoàn thành tuyển sinh lớp 6 năm học 2023 – 2024.	
*	Thời gian nghỉ phép của giáo viên 8 tuần thực hiện trong hè hoặc xen kẽ vào thời gian khác trong năm để phù hợp với đặc điểm cụ thể và kế hoạch thời gian năm học.		

2. Thời gian ra vào lớp năm học 2022-2023

- **Buổi sáng:** Vào lớp 7 giờ 00 - Kết thúc lúc 11h15; tiết 1 bắt đầu lúc 7h15, nghỉ giải lao 10 phút giữa tiết 2 và 3, 5 phút giữa tiết 4 và 5.

- **Buổi chiều:** Vào lớp 13 giờ 00 - Kết thúc lúc 17h15; tiết 1 bắt đầu lúc 13h15, nghỉ giải lao 10 phút giữa tiết 2 và 3, 5 phút giữa tiết 4 và 5.

Lưu ý: Khi tình hình dịch bệnh, thiên tai xảy ra phức tạp thì hiệu trưởng nhà trường quyết định thời gian ra vào lớp phù hợp, linh hoạt.

3. Lịch công tác,

Thời gian	Nội dung công tác
8/2022	- Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn, chính trị hè. - Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn năm học 2022-2023. - Xây dựng và triển khai công tác BDTX. - Ổn định nhân sự, phân công chuyên môn chuẩn bị năm học. - Xây dựng kế hoạch tụ trường; tiêm vacxin phòng Covid 19,...
9/2022	- Khai giảng năm học mới. - Thảo luận phương hướng, nhiệm vụ năm học của Sở, Phòng, Trường. - Xây dựng các kế hoạch thực hiện phương hướng, nhiệm vụ năm học. - Duyệt kế hoạch giáo dục năm học của cá nhân. - Hoàn thành các quyết định PCNV, PPCT, kiểm định... - Xây dựng kế hoạch BDHSG, phụ đạo, các cuộc thi... - Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, các cuộc thi trên

Thời gian	Nội dung công tác
	mạng, KHKT, Công viên địa chất. - Sinh hoạt chuyên môn cấp trường về công tác BDHSG, KHKT. - Hoàn thành báo cáo tuyển sinh, học sinh toàn trường. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn Toán. - Tiếp tục thực hiện công tác phổ cập trên địa bàn.
10/2022	- Triển khai kế hoạch bồi dưỡng HSG 6, 7, 8, 9 phụ đạo HS yếu kém; tổ chức dạy thêm cho học sinh và các lớp học sinh có nhu cầu. - Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. - Triển khai các cuộc thi GVCNG, TPTG, trường lớp xanh-sạch-đẹp. - Chuẩn bị cho việc dự thi KHKT cấp huyện. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn Tiếng anh; chuẩn bị cho chuyên đề sinh hoạt của trường môn KHTN tháng 11. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
11/2022	- Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao hiệu quả phong trào mũi nhọn. - Công tác đổi mới phương pháp dạy học. - Kiểm tra giữa kỳ 1, phân tích chất lượng giữa học kỳ 1 - Triển khai cuộc thi Hùng biện Tiếng anh. - Tham gia các hoạt động VHVN, TDTT do các cấp tổ chức. - Hoàn thiện sản phẩm KHKT thi cấp huyện. - Thực hiện chuyên đề sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn KHTN - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
12/2022	- Duy trì nề nếp dạy - học. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra tiến độ thực hiện chương trình giảng dạy bộ môn - Tham gia chuyên đề chuyên môn các tổ của nhà trường; môn Ngữ văn cấp huyện. - Tổ chức ôn tập HKI. - Đẩy mạnh việc ôn luyện HSG tham gia kì thi cấp huyện, triển khai cuộc thi sáng tạo TTNND.
01/2023	- Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn LS-ĐL. - Tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối kỳ 1, đánh giá, phân tích chất lượng học sinh cuối kỳ 1 - Kết thúc học kỳ 1: 08/01/2023 - Hoàn thành học bạ học kì I, sơ kết công tác chuyên môn học kì I - Phân công chuyên môn, TKB học kì II - Hoàn thành CSDL trên hệ thống - Bắt đầu học kỳ 2: 09/01/2023.
02/2023	- Tiếp tục triển khai công tác phụ đạo, bồi dưỡng - HSG tham gia bồi dưỡng chuẩn bị dự thi cấp huyện, tỉnh.

Thời gian	Nội dung công tác
	- Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn Công nghệ.
3/2023	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Kiểm tra giữa kì II - Tổ chức tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh THCS. - Tổ chức Hội thi đồ vui để học và các hoạt động TDTT khác mừng ngày sinh nhật Đoàn 26/3. - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi khối lớp 9 thi học sinh giỏi cấp tỉnh. - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu 6, 7, 8, 9. - Các tổ chuyên môn triển khai các chuyên đề dạy học, thực hiện giáo dục STEM. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp huyện môn TNH. - Tham gia Hội khỏe Phù Đổng.
4/2023	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tiếp tục phụ đạo học sinh yếu theo lịch; tăng cường ôn tập HS khối 9 để kiểm tra xét TN lớp 9. - Tham gia cuộc thi Hùng biện Tiếng anh.
5/2023	- Rà soát việc thực hiện chương trình đảm bảo đúng tiến độ - Tổ chức ôn tập và Kiểm tra cuối kì II - Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh và vào sổ điểm kịp thời. - Tổng kết công tác chuyên môn năm học, hoàn thành các báo cáo và biểu mẫu thống kê chuyên môn nộp về Phòng GD&ĐT. - Ngày kết thúc HK2: ngày 25/5/2023. - Xét công nhận tốt nghiệp THCS: Theo QĐ UBND huyện. - Ngày tổng kết năm học: 27/5/2023. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các thành viên trong nhà trường

1.1. Đối với Hiệu trưởng

Thực hiện theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng do Điều lệ trường phổ thông có nhiều cấp học quy định.

Phụ trách chung, chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động của nhà trường, trực tiếp chỉ đạo, giải quyết những vấn đề quan trọng cấp bách, những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực giáo dục thuộc nhà trường trong phạm vi quản lý; tổ chức chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế của Ngành tới CB, GV, NV và học sinh.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học, quy hoạch phát triển nhà trường.

Công tác Tổ chức Cán bộ; công tác Tài chính trường học, Chế độ chính sách, trực tiếp chỉ đạo công tác phân công giáo viên.

Tổ chức bộ máy của nhà trường, thành lập và quyết định tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ hành chính; Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học; Công tác quản lý hành chính, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường; chủ tịch Hội đồng thi đua-khen thưởng, kỷ luật.

Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục; công tác Tuyển sinh, giáo dục Hướng nghiệp, tốt nghiệp THCS, chỉ đạo quản lý học sinh; công tác Khuyến học.

Công tác đối ngoại, giữ mối liên hệ với cơ quan cấp trên, với địa phương, với phụ huynh học sinh.

Công tác xã hội hóa giáo dục; công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia; chỉ đạo công tác Công đoàn.

Chỉ đạo chung các tổ chức, đoàn thể, tổ chuyên môn hoạt động theo chức năng; trực tiếp phụ trách tổ Văn phòng.

Xét duyệt và kí học bạ khối lớp 9; thực hiện chế độ lên lớp theo quy định.

Hồ sơ nhà trường thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Đối với các Phó hiệu trưởng

1.2.1. Phó Hiệu trưởng 1

Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng những việc được phân công; cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường; thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của nhà trường khi được ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Hiệu trưởng do Điều lệ trường THCS quy định. Phụ trách nề nếp, hoạt động phong trào, CSVC trong nhà trường, cụ thể:

Lên kế hoạch chỉ đạo các cuộc thi, sân chơi của GV, học sinh.

Phụ trách công tác phong trào, CSVC nhà trường, công tác thư viện, TBGD, môi trường (*Lên kế hoạch thực hiện, kiểm tra, phê duyệt hoạt động của các bộ phận này*), ký các công văn, làm các báo cáo khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Phụ trách công tác công đoàn, chi đoàn.

Trực tiếp chỉ đạo và thực hiện công tác phổ cập giáo dục, phần mềm phổ cập; công tác vệ sinh công cộng; Lên kế hoạch thực hiện làm thống kê báo cáo; phân công và theo dõi các lớp làm vệ sinh chuyên hàng tuần.

Chỉ đạo, giám sát, phê duyệt kế hoạch hoạt động công tác thiết bị dạy học, phòng học bộ môn; Công tác thư viện; Công tác GD chính trị, thể chất, y tế học đường, học sinh.

Công tác Lao động, Xanh sạch đẹp; Văn nghệ; Ngoại khóa HDNGLL.

Chỉ đạo theo dõi học sinh khuyết tật, học sinh nghèo, chế độ học bổng, các chế độ chính sách khác cho học sinh.

Cơ sở vật chất nhà trường; Phòng cháy chữa cháy; An ninh trật tự.

Trực tiếp phụ trách chuyên môn tổ Tiếng Anh - Nghệ thuật - Thể dục.

Xét duyệt và kí học bạ khối lớp 7; thực hiện chế độ lên lớp theo quy định.

Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công.

1.2.2. Phó Hiệu trưởng 2

Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng những việc được phân công; cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên

quan đến nhà trường; thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của nhà trường khi được ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Hiệu trưởng do Điều lệ trường THCS quy định. Cụ thể:

Phụ trách chuyên môn (PCCM và TKB; KH chuyên môn; BD HSG, HSY; KH BDCM; KH BDTX; Dạy thêm học thêm; Đổi mới PPDH, KTĐG; Sáng kiến kinh nghiệm; Các kỳ thi, kiểm tra của GV, NV, HS; ...).

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá, ký duyệt hồ sơ, thống kê tổng hợp và quản lý các số liệu, ...

Quản lý và chỉ đạo thực hiện về công tác chuyên môn; công tác ứng dụng CNTT, các phần mềm quản lý, công TT điện tử; phụ trách phần mềm QLHS, CSDL ngành.

Trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra nội bộ trường học, công tác kiểm định chất lượng giáo dục, quản lý phần mềm KĐCLGD.

Trực tiếp phụ trách các tổ chuyên môn Toán - Tin, Văn - LSĐL - GDGD; KHTN - CN.

Chịu trách nhiệm cá nhân về các lĩnh vực mình được phụ trách, đồng thời chịu trách nhiệm cùng Hiệu trưởng trong công tác quản lý nhà trường trước cấp trên.

Xét duyệt và kí học bạ khối lớp 6,8; thực hiện chế độ lên lớp theo quy định.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành công việc khi Hiệu trưởng đi vắng. Làm một số công việc khác khi được Hiệu trưởng phân công.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn; kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

1.4. Đối với Bí thư Chi Đoàn

Xây dựng kế hoạch hoạt động Chi đoàn phát huy tính xung kích trong mọi công việc; phối hợp Công đoàn các phong trào liên quan đến các đoàn thể trong và ngoài nhà trường; hỗ trợ các hoạt động của Liên đội; tham mưu Chi bộ trong công tác phát triển Đảng viên.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung chào cờ, các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường. Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh, lớp học.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông; kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị; khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; hội thi làm đồ dùng dạy học.

1.7. Đối với giáo viên

Nghiên cứu kỹ, nắm bắt chương trình giáo dục phổ thông 2018 (đối với khối lớp 6, 7), chương trình giáo dục hiện hành (đối với khối 8, 9) và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học. Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

Thực hiện hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao.

Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ đặc biệt các thành viên được phân công nhiệm vụ trong ban kiểm tra.

Mỗi giáo viên phát huy tính giác, tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của cá nhân để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Chế độ thông tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể, cá nhân được giao nhiệm vụ định kỳ báo cáo hiệu trưởng về kết quả thực hiện, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời các biện pháp nhằm đổi mới hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ hoặc đột xuất đề Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

5. Hội đồng thi đua

Giao bộ phận thi đua khen thưởng nhà trường, thường xuyên theo dõi cập nhật thông tin, báo cáo, đánh giá, xếp loại⁽⁷⁾ đề xuất khen thưởng⁽⁸⁾ đối với cá nhân tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của trường THCS Nguyễn Tất Thành, các nội dung và phân công tại kế hoạch được linh động thay đổi để phù hợp với từng thời điểm theo quyết định của Hiệu trưởng. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- CBGVNV nhà trường;
- Lưu VT.

P. HIỆU TRƯỞNG



Cần Thị Thành

XÉT DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Các Hiệu trưởng nhà trường triển khai/ thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. ĐẮK SÔNG - T. ĐẮK NÔNG

Bùi Louisa Khang

⁽⁷⁾ Nghị định 90/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 20/8/2020 và bãi bỏ các Nghị định sau đây (Nghị định 56/2015/NĐ-CP về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định 88/2017/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 56/2015/NĐ-CP về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức); **Nghị định số 112/2020/NĐ-CP** ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về **xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức**. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2020. Bãi bỏ các quy định sau đây:

a) Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;

b) Nội dung liên quan đến xử lý kỷ luật viên chức được quy định tại Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;

c) Chương 6 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

d) Nội dung liên quan đến xử lý kỷ luật cán bộ được quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

⁽⁸⁾ Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 (Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020, thay thế Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục).

Lớp 6 - Học kỳ I

[illegible]

Lớp 6 - Học kỳ III

tiết bắt
/tuần

[illegible]

Lớp 7 - Học kỳ II

[illegible]

PHỤ LỤC 2

TT	Môn	Số tiết thực hiện các môn của các khối lớp		Ghi chú
		Lớp 8	Lớp 9	
1	Toán	140	140	
2	Ngữ văn	140	175	
3	Vật lí	35	70	
4	Hóa học	70	70	
5	Sinh học	70	70	
6	Lịch Sử	53	53	
7	Địa lí	53	53	
8	Tiếng Anh	105	70	
9	Công nghệ	53	35	
10	Tin học (Tự chọn)	70	70	
11	GDCD	35	35	
12	Thể dục	70	70	
13	Mĩ thuật	35	18	MT khối 9, dạy ở HK 1
14	Âm nhạc	35	18	ÂN khối 9, dạy ở HK 2
15	HĐNGLL	18	18	
16	Hướng nghiệp		9	